

Số: **94/QĐ-TA**

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - **PHỐ H**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:** Bà **Đào Thị Hồng L.**
- 2. Thư ký phiên họp:** Ông **Nguyễn Chí Hiệp.**

Ngày 29 tháng 05 năm 2026, tại Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 87 ngày 25 tháng 05 năm 2026 đối với:

- Họ và tên: **Cầm Văn C**, sinh năm 1997; Số CCCD: 011097003864 cấp ngày 05/10/2021; nơi cấp: **Cục C1** về TTXH – **Bộ C2**; ĐKKHKT: Bản Phiêng Ban, **xã T, tỉnh Điện Biên** và nơi ở: không có nơi ở cố định; giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông **Cầm Văn D** và bà **Vì Thị D1**; Tiền sự: không; Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 173/2024/HSST ngày 08/08/2024 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 11 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân:

- Ngày 06/10/2021, **Công an xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên** đăng ký hồ sơ người chấp hành biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (Quyết định số 04 ngày 09/8/2021)

- Tại Quyết định số 29/QĐ – TA, ngày 07/01/2022, của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 18 tháng.

- Ngày 15/3/2024, **Công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên** ra QĐ XPVPHC số 15A về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, hình thức: phạt tiền 4.000.000 đồng.

Hiện đang ở Cơ sở cai nghiện số 4 – Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – **Công an thành phố H**; Địa chỉ: **phường X, thành phố Hà Nội**. (Người bị đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Bùi Văn T** – Trưởng **Công an xã B**, thành phố Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền: ông **Nguyễn Đức Q** – Cán bộ - **Công an xã B** (Theo Quyết định giao quyền số 80/QĐ-CABM ngày 18/5/2026 của ông **Bùi Văn T**)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội: Bà **Nguyễn Lê Phương Thủy** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Anh **Cầm Văn C** bị **Công an xã B**, thành phố Hà Nội đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi như sau:

Khoảng 05 giờ 30 ngày 05/05/2026, **Công an xã B**, thành phố Hà Nội tổ chức tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, khi đến **khu đô thị T** phát hiện đối tượng **Cầm Văn C** có nhiều biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên lực lượng Công an xã đã mời đối tượng **C** về trụ sở **Công an xã B** để làm việc. Tại cơ quan Công an đối tượng **C** khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy nên tự nguyện xin được xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu. Quá trình xét nghiệm cho kết quả dương tính với ma túy. Theo Bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Biên bản ghi lời khai, Bản tường trình, Biên bản sự việc: **Cầm Văn C**, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: Bản Phiêng Ban, **xã T, tỉnh Điện Biên** khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2016, bản thân nghiện ma túy từ năm 2017 đến nay, loại ma túy sử dụng là **H**, hình thức sử dụng là hút và chích, tần suất sử dụng 1 tuần 1 lần, lý do sử dụng là do thiếu hiểu biết và bị bạn bè rủ rê. Lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày 03/05/2026.

Tại Biên bản về việc xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu ngày 05/05/2026 của **Công an xã B**, thành phố Hà Nội kết quả **Cầm Văn C** dương tính.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 05/05/2026 của **Trạm Y tế xã B, thành phố Hà Nội** kết quả **Cầm Văn C** nghiện ma túy, qua xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu kết quả dương tính với **H**.

Tại Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 03/BB-VPHC ngày 05/5/2026 của **Công an xã B** đối tượng **Cầm Văn C** có hành vi vi phạm: Sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu kết quả Dương tính với **H**.

Tại đơn từ chối đăng ký cai nghiện tự nguyện, **Cầm Văn C** không tự đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Tại Biên bản xác minh qua điện thoại ngày 05/5/2026 của đại diện Công an xã B, thành phố Hà Nội với đại diện Công an xã T, tỉnh Điện Biên: Công dân **Cầm Văn C**, sinh năm 1997, có HKTT: Bản Phiêng Ban, xã T, tỉnh Điện Biên. Số CCCD: 011097003864 không nằm trong diện thuộc Điều 256a – Bộ luật Hình sự, từ thời gian 01/10/2025 chưa về nhà.

Tại Biên bản làm việc ngày 10/5/2026 của Công an xã T, tỉnh Điện Biên xác minh về tình trạng chỗ ở của **Cầm Văn C** với bà **Vi Thị D2**, sinh năm 1983 - là mẹ đẻ của **Cầm Văn C** cung cấp: hiện tại **C** không có mặt ở nhà, từ ngày 13/4/2026 đến nay Chuyển không trở về nhà. Hiện tại gia đình không liên lạc được, không biết **C** đang ở đâu và làm gì.

Tại Bản xác minh nơi cư trú ngày 05/5/2026, Công an xã B đã tiến hành các biện pháp xác minh nơi cư trú của đối tượng **Cầm Văn C** theo quy định. Đối tượng không có nơi cư trú ổn định, không còn cư trú tại nơi thường trú, không có nơi cư trú nào khác.

Tại Kết quả tra cứu của Cục H1 - Bộ C2 và tại Kết quả tra cứu của Phòng Hồ sơ nghiệp vụ – Công an tỉnh Đ, nhân thân **Cầm Văn C** có 01 tiền án và 03 tiền sự.

Ngày 05/05/2026, Trưởng Công an xã B ra Quyết định số 60/QĐ-QLNN về việc giao **Cầm Văn C** cho Cơ sở cai nghiện Ma túy số 4 – Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố H quản lý trong thời gian làm thủ tục để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 05/05/2026 đến khi người có thẩm quyền đưa **Cầm Văn C** đi áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án.

Tại Đề nghị số 163/ĐN-CNBB ngày 08 tháng 05 năm 2026 và tại phiên họp, Đại diện Công an xã B đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với **Cầm Văn C**.

Người bị đề nghị **Cầm Văn C** có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và thừa nhận bản thân nghiện ma túy. Chuyển có nguyện vọng xin được Tòa án xem xét giảm thời gian cai nghiện bắt buộc để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội có quan điểm: Căn cứ vào điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung 2025, Công an xã B lập hồ sơ và có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, thẩm phán chủ tọa phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng

các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Công an xã B, anh **Cầm Văn C** đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ tại phiên họp. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với **Cầm Văn C**.

Sau khi xem xét đánh giá khách quan, toàn diện những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của người bị đề nghị, cơ quan đề nghị, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội;

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được xem xét, thẩm tra tại phiên họp:

- **Về tính hợp pháp của hồ sơ:** Về đối tượng bị đề nghị, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tài liệu có trong hồ sơ đã đúng theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

- **Về hành vi vi phạm:** Khoảng 05 giờ 30 ngày 05/05/2026, Công an xã B, thành phố Hà Nội tổ chức tuần tra đảm bảo ANTT trên địa bàn, khi đến khu đô thị T phát hiện đối tượng **Cầm Văn C** có nhiều biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên lực lượng Công an xã đã mời đối tượng **C** về trụ sở Công an xã B để làm việc. Tại cơ quan Công an đối tượng **C** khai nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy nên tự nguyện xin được xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu. Quá trình xét nghiệm cho kết quả dương tính với ma túy. Theo Bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Biên bản ghi lời khai, Bản tường trình, Biên bản sự việc: **Cầm Văn C**, sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: Bản Phiêng Ban, xã T, tỉnh Điện Biên khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2016, bản thân nghiện ma túy từ năm 2017 đến nay, loại ma túy sử dụng là H, hình thức sử dụng là hút và chích, tần suất sử dụng 1 tuần 1 lần, lý do sử dụng là do thiếu hiểu biết và bị bạn bè rủ rê. Lần sử dụng ma túy gần nhất là ngày 03/05/2026.

Tại Biên bản về việc xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu ngày 05/05/2026 của Công an xã B, thành phố Hà Nội kết quả **Cầm Văn C** dương tính.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 05/05/2026 của Trạm Y tế xã B – Sở Y tế thành phố H kết quả **Cầm Văn C** nghiện ma túy, qua xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu kết quả dương tính với **H**.

- **Về tình tiết giảm nhẹ:** Quá trình xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, **Cầm Văn C** thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để xem xét khi áp dụng thời hạn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Cầm Văn C**.

- **Về tình tiết tăng nặng:** Không có.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Cầm Văn C** đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của pháp luật về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến chất ma túy của Nhà nước, vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự an toàn xã hội; gây nguy hại cho sức khỏe, thể chất tinh thần của người sử dụng ma túy; làm ảnh hưởng đến gia đình, người thân và cộng đồng, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, cũng như lời thừa nhận của **Cầm Văn C** trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định **Cầm Văn C** là đối tượng nghiện ma túy. Do đó, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Cầm Văn C** để cai nghiện ma túy theo đề nghị **Công an xã B**, thành phố Hà Nội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội là cần thiết đồng thời đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật về ma túy trong tình hình hiện nay và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ:

- Điều 6, 9, 95, 96, 105, 107, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính.
- Điều 1; Điều 49; Điều 50; Điều 51; Điều 57; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020;
- Điều 52; Điều 56; Điều 58; Điều 59, 103, 104 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số 88/2025 ngày 25/6/2025
- Luật phòng chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021;
- Điều 3, 23, 24, 25, 31, 32, 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Cầm Văn C**.
2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (**Hai mươi bốn**) tháng. Thời hạn tính từ ngày 05/05/2026 là ngày **Cầm Văn C** vào lưu trú tại cơ sở cai nghiện bắt buộc tại **Cơ sở cai nghiện số D3 – Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố H**, địa chỉ: **phường X, thành phố Hà Nội**.
3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định, **Cầm Văn C** được quyền khiếu nại, **Công an xã B**, thành phố Hà Nội có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội có quyền kháng nghị Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội.
4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.
5. **Công an xã B**, thành phố Hà Nội, Cơ sở cai nghiện số 4 – Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – **Công an thành phố H** có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 6 – Hà Nội,
- Cơ sở cai nghiện số 4;
- Anh Cầm Văn Chuyên;
- Công an xã Bình Minh, Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

Thẩm phán

Đào Thị Hồng Lý